

DẶN DÒ

Unit 2: Our Vacation

Lesson 5+6: Skills time!

Tuần này các em ôn lại:

- **Từ vựng:**
 - tomorrow (ngày mai)
 - tonight (tối nay)
 - this afternoon (chiều nay)
 - next week (tuần sau)
 - soon (sớm, trong chốc lát)
- **Mẫu câu: Be going to + V + O + mốc thời gian (Diễn tả dự định làm gì đó trong tương lai gần)**
 - * I'm going to snorkel this afternoon.
 - Snorkel (thở có ống lặn)
 - * We're going to eat seafood at a restaurant tonight.

Lưu ý: I'm = I am; She's = She is; We're = We are; They're = They are

- **BÀI TẬP:** Các con làm bài tập sách WORKBOOK trang 18 và 19.

Tuần sau, các con sẽ học Unit 3 – Lesson 1,2,3 + Flyers

* Để có kết quả tốt trong việc học tiếng Anh, rất mong PH hỗ trợ và nhắc nhở các em trong việc học tiếng Anh.

PH Kí tên

GVTA